Tiến trình tiết dạy chuyên đề Cấp Huyện 2024 – 2025 – Ms. Thu Thu Nguyen

UNIT 9: OUR OUTDOOR ACTIVITIES
Lesson 3 – P. 4-6 – Page. 67

1. **Chào, giới thiệu**
2. **Bài hát chào mừng: *Jingle Bells***
3. **Vé ngồi xuống = 8 thẻ unit 9: (Raise cards: I want "word, sentence, question")**
4. **Giới thiệu bài mới+ Viết bài mới: Unit 9: Our outdooor activities – Lesson 3: P. 4-6 – Page 67. 1. Read and Complete**
5. **Chia 3 đội, tên đội.**
6. **Đưa đoạn văn phần 3, nhấn chỗ bút chì, đọc yêu cầu.**
7. **Hỏi:**
   ? Who are the children in the passage? (I, We, Toby, Frank, Julia, Laura, David, the boys)
   ? What are words in past form? (went, had, played, sang, danced, looked, learned)
8. **Dạy từ : jogged**
9. **Chiếu *Mindmap* cần điền, làm mẫu câu 1**
10. **Cho trò đọc thầm, điền các câu còn lại trong mindmap, đổi sách, cùng đáp án, xoay mặt cười, không cùng đáp án , so mặt mếu, đổi trả sách.**
11. **Show đáp án từng câu, hỏi trò, giải thích lí do, hiện đáp án tổng thể. Trò nào đúng hiện mặt cười.**
12. **Hiện 3 phần tóm tắt cho trò chọn phần tóm tắt hợp lý cho trò. Làm đồng hồ thời gian cho trò đọc (30'')**
13. **Đáp án đúng: B**
14. **Hiện đoạn văn, Mời 1 – 3 học sinh đọc to thành tiếng phần tóm tắt đúng.**
15. **Chơi ai nhanh hơn. Giáo viên bật đọc đoạn văn , dừng lại bất cứ câu nào. Trò phải nói được câu tiếp sau là gì. Ai nhanh thì đội đó thắng.**
16. **Cho hiện cả đoạn văn trên và tranh trên màn hình, đánh số tranh và số chỗ trống.**
17. **Ghi tên bài: 2. Let's write**
18. **Cho máy đọc lệnh. KT hiểu yêu cầu:**

? ***How many words can you write in the blanks? (about 30 words)***
? Where are the words from? (from the 4 pictures)
? Do you want to play a game with the 4 pictures here?

19. **Chơi networks về 4 bức tranh, chú ý từ nào hợp lý chỗ trống nào thì đánh số tương ứng vào từ để điền vào chỗ trống đó.**
20. **Giáo viên bật nhạc 1 phút 30 giây, trò truyền phấn lên bảng viết.: *the campsite, jogged, walked a round the lake, had a small party, sang songs, ate cakes and sweets, played games, played tug of war)***
21. **Kiểm tra kết quả, cho điểm, đọc lại kết quả các từ, yêu cầu học sinh làm việc cá nhân, điền vào sách trong vòng 1 phút.**
22. **Kiểm tra bằng cách " ai là người phiên dịch giỏi"**
    GV đọc tiếng Việt
    HS nói Tiếng Anh
    22. Ghi tên bài: 3. Project
    23. Hiện Phần Project
    ? Who are you? – Linh and I

Where did you go? – We went to the campsite
What did you do there? – We walked around the lake and danced around the campfire.

23. **Hiện:**
Ảnh Green Park
Hiện ảnh Sports Day
Hỏi tương tự

25. I asked students to prepare at home 3 projects.

1	2	3
Show ***A Chant*** **about the** ***outing in Phu Dong Green Park***	**Show** ***A song*** **about the** ***outing in Phu Dong Green Park***	**Have a talk show with a mindmap about What you did on Sports Day last Friday**

26. Group 1: Chant
27. Group 2: Song (Sing Jingle Bells song)
28. Group 3: Mindmap:
29. WRAP-UP : Cộng điểm, xác định đội thắng
30. Liên hệ thực tế, tạm biệt